HĐTL VN30 – HỒI PHỤC VỀ CUỐI PHIÊN

BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY

THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1802	15/02/2018	13	1087	5.30
VN30F1803	15/03/2018	41	1098.5	-2.11
VN30F1806	21/06/2018	139	1124.9	-14.05
VN30F1809	20/09/2018	230	1147.5	-23.06

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

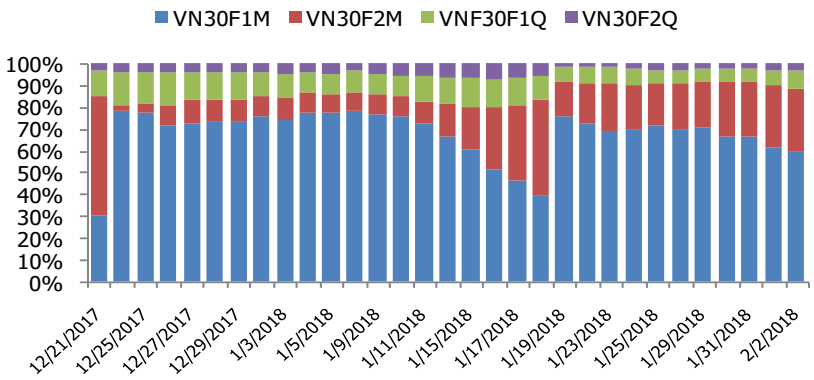

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Giống như phiên giao dịch hôm qua, phiên này giao dịch trên thị trường chứng khoán phái sinh diễn ra giằng co trong phần lớn thời gian giao dịch, tuy nhiên điểm khác là các chỉ số có sự hồi phục tích cực về cuối phiên, 3 trong số 4 chỉ số phái sinh ghi nhận sự hồi phục tăng điểm trở lại. Diễn biến hồi phục của thị trường phái sinh bám khá sát diễn biến của chỉ số VN30 cơ sở, kết phiên chỉ số này cũng ghi nhận sự hồi phục tích cực để đóng cửa tăng 3,5 điểm (+0,32%) lên mức 1.090,4 điểm.

- Như vậy, sau 2 phiên giảm liên tiếp cả trên thị trường cơ sở và phái sinh thì cả hai thị trường đã có sự hồi phục trở lại, trạng thái hồi phục của thị trường diễn ra trong điều kiện thanh khoản chung suy giảm đáng kể phần nào vẫn cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Khối ngoại vẫn mua ròng hơn 260 tỷ đồng trên cả hai sàn và vẫn đóng vai trò hỗ trợ thị trường trong những phiên áp lực cung gia tăng gần đây.

- Diễn biến hồi phục hôm nay tạm cho thấy tương quan cung cầu cân bằng trở lại trong ngắn hạn, sức cầu tốt của khối ngoại tại các cổ phiếu lớn đã giúp các chỉ số chung đóng cửa hồi phục nhẹ trở lại, tuy nhiên thanh khoản toàn thị trường giảm khá cho thấy tâm lý thận trọng vẫn hiện hữu, cần quan sát thêm trong các phiên đầu tuần tới để xác định xu hướng ngắn hạn sắp tới của các chỉ số.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Ngưỡng kháng cự trong ngày cho VNINDEX là 1.110. Ngưỡng hỗ trợ cho VNINDEX là 1.087 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Tương quan cung cầu tạm thời cân bằng trở lại giúp thị trường hồi phục nhẹ trở lại. Các vị thế Long ngắn hạn đã chốt lời theo khuyến nghị tiếp tục giữ vị thế quan sát, trong khi các vị thế short có thể cân nhắc chốt lời khi thị trường đang có tín hiệu hồi phục ngắn hạn
Chiến lược giao dịch trung hạn	Thị trường tăng trưởng với ngưỡng kỳ vọng 1.176 điểm cho VNINDEX.

MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX

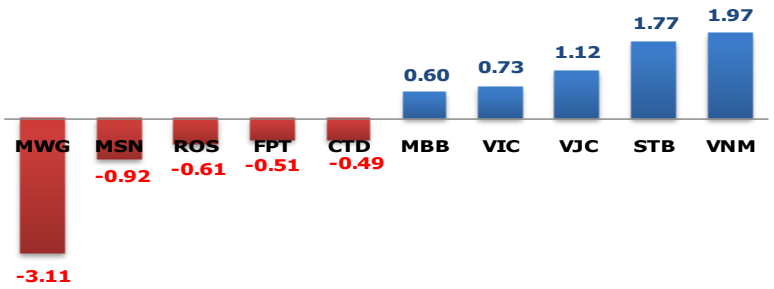

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30

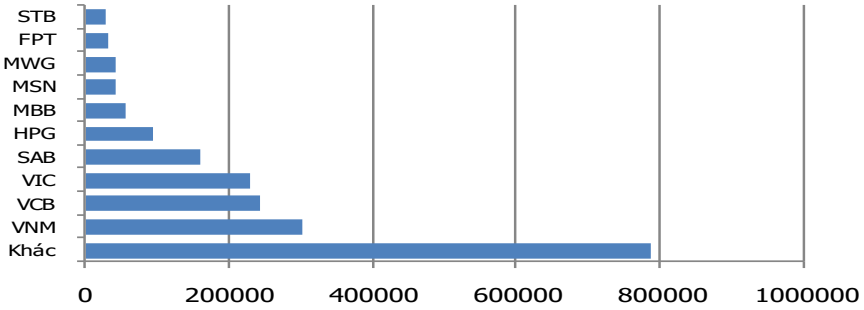

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL

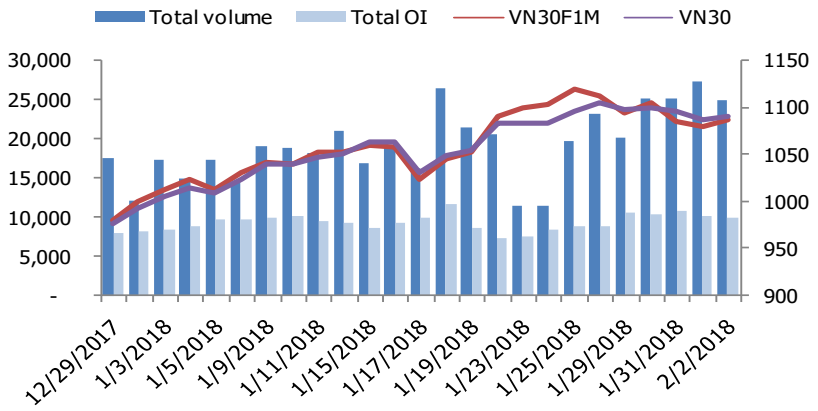

NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sắc đỏ tiếp tục bao trùm lên thị trường chứng khoán ngay ở những phút đầu của phiên giao dịch cuối tuần. Hàng loạt các cổ phiếu vốn hóa lớn như ROS, MWG, BID, PLX,… đều chìm trong sắc đỏ. Tuy nhiên, một vài cổ phiếu trụ cột như SSI, VCB, STB, BVH, CTG…nhích lên trên mốc tham chiếu và giúp kìm hãm đáng kể đà giảm của chỉ số. Thị trường về cuối phiên giao dịch lại có một số điểm bất ngờ. Lực cầu bất ngờ dâng cao đã giúp đẩy một số cổ phiếu vốn hóa lớn tăng điểm mạnh vào phút chót. Cụ thể, các mã như BVH, CTG, VPB, STB, PVD,… đều tăng giá mạnh giúp chỉ số đóng cửa trong sắc xanh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,50 điểm (+0,32%) lên 1.090,40 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 19 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 66,56 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 3.226 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng với giá trị 281,83 tỷ đồng trên HSX. Cụ thể, họ mua ròng các mã như MWG (+146,09 tỷ), PVD (+38,61 tỷ), PLX (+30,80 tỷ), SSI (+16,65 tỷ), KDC (+12,11 tỷ), DPM (+11,80 tỷ), PVT (+9,86 tỷ),…Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như VJC (-105,74 tỷ), CII (-17,84 tỷ), MSN (-16,12 tỷ), CTD (-12,76 tỷ),

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN

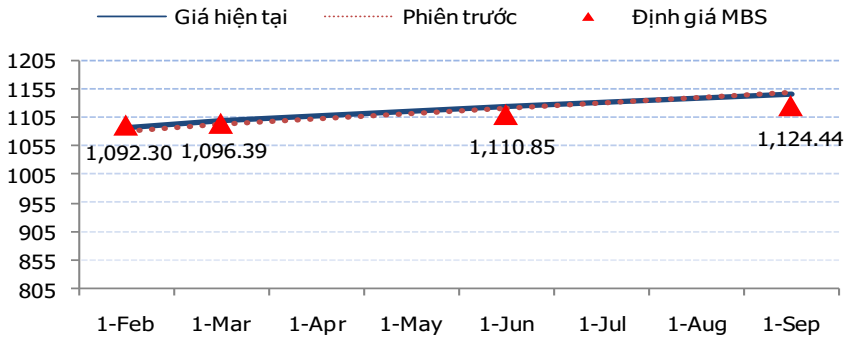

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1802	1087	0.65	23,420	-6.99	5986	-3.56
VN30F1803	1098.5	0.47	991	-33.67	2820	-2.35
VN30F1806	1124.9	0.44	372	36.76	846	27.79
VN30F1809	1147.5	-0.14	118	-19.73	346	3.59
Tổng			24,901	-8.09	9,998	-0.92

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1802

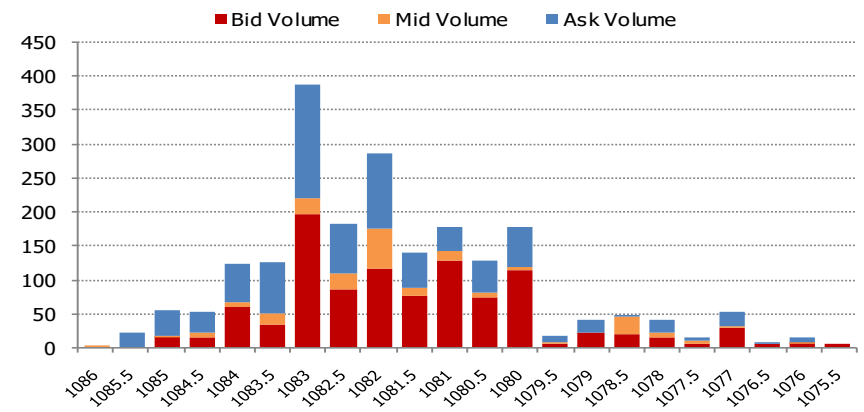

NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Ngày giao dịch cuối cùng trong tuần, áp lực mua vào nửa cuối phiên đã đẩy giá các hợp đồng tương lai lên trên mức tham chiếu sau khi giảm điểm trong phiên giao dịch sáng. Kết thúc phiên giao dịch, ba trên bốn hợp đồng đóng cửa trong sắc xanh. Riêng hợp đồng VN30F1809 tiếp tục đà điều chỉnh của phiên trước, giảm xuống mức 1.147,5 điểm (-0,14%), khiến mức basis mạnh lên, đạt -57,1 điểm. Ba hợp đồng kỳ hạn tháng 2, 3 và 6 lần lượt tăng 0,65%; 0,47% và 0,44% lên 1087; 1098,5 và 1124,9 điểm. Theo đó, basis của ba hợp đồng này đều yếu đi, giảm xuống 3,4 điểm; -8,1 điểm và -34,5 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường giao dịch HĐTL ngày hôm nay giảm 8,09% so với phiên trước, với 24.901 hợp đồng được khớp lệnh. Ngoại trừ KLGD hợp đồng VN30F1806 tăng 100 hợp đồng đạt 372 hợp đồng được khớp lệnh, còn lại KLGD các hợp đồng khác đều giảm. Cụ thể KLGD hợp đồng VN30F1802 giảm 6,99% đạt 23.420 hợp đồng. KLGD hợp đồng VN30F1803 và VN30F1809 lần lượt đạt 991 hợp đồng (-33,67%) và 118 hợp đồng (-19,73%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1802 là 1092,30 điểm (cao hơn 5,30 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1803 là 1096,39 điểm (-2,11 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1110,85 điểm (-14,05 điểm), hợp đồng VN30F1809 là 1124,44 điểm (-23,06 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

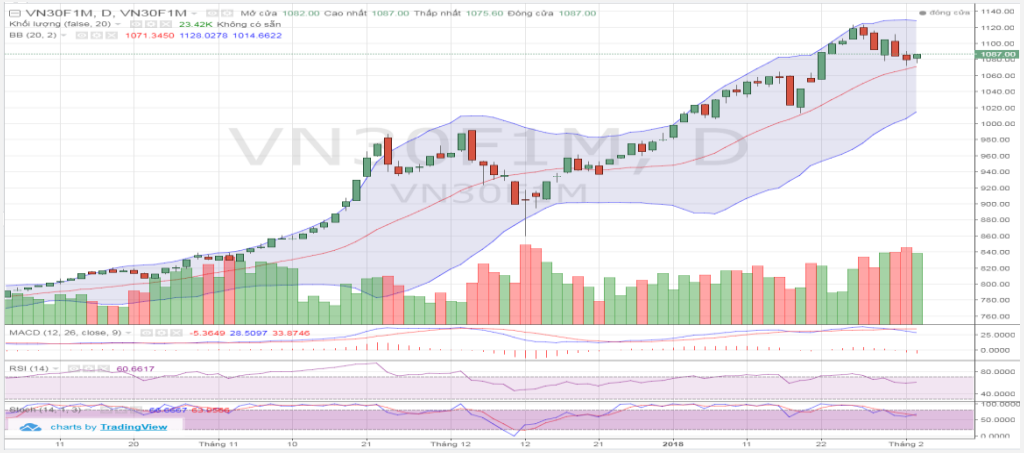

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	1,105.04	0.49	20.15	19.45	12.27
Dow Jones	25,520.96	- 2.54	21.35	17.80	5.94
S&P 500	2,762.13	- 2.12	23.06	18.21	5.55
Nikkei 225	23,274.53	- 0.90	19.56	19.01	2.24
Shanghai	3,462.08	0.44	17.62	13.52	4.68
DAX	12,785.16	- 1.68	18.33	13.30	- 0.43
Vàng	1,335.20	- 0.94	-	-	3.35
Dầu WTI	65.06	- 1.12	-	-	9.25

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu – 02/02/2018			
[UK] Chỉ số PMI Xây dựng T.1	52.2	52.0	50.2
[US] Tỷ lệ thất nghiệp T.1	4.1%	4.1%	4.1%
Thứ Hai – 05/02/2018			
[UK] Chỉ số PMI Dịch vụ T.1	54.2		
[US] Chỉ số PMI ngoài Sản xuất T.1	55.9		
Thứ Ba – 06/02/2018			
[EUR] Phát biểu của Chủ tịch Ngân hàng Bundesbank Đức Weidmann			
Thứ Tư – 07/02/2018			
[TQ] Cán cân thương mại T.1	362 tỷ NDT		
[US] Dự trữ dầu thô tuần	6.8 triệu thùng		
Thứ Năm – 08/02/2018			
[UK] Tóm tắt chính sách tiền tệ tháng			
[UK] Lãi suất NHTW	0.50%	0.50%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phiên giao dịch cuối tuần, Down Jones bay hơi mất 666 điểm, phiên giảm điểm mạnh nhất kể từ tháng 6/2016 sau khi chủ tịch FED Dalas cho rằng các nhà chức trách có thể cần nâng lãi suất nhiều hơn 3 lần trong năm nay để hạ nhiệt thị trường. Phát biểu này ngay lập tức đưa tỷ suất lợi tức trái phiếu kho bạc lên 2,85%, mức cao nhất kể từ đầu năm 2014. Còn trên thị trường chứng khoán Mỹ, cả 11 ngành trong rổ S&P500 đều giảm điểm. Dòng cổ phiếu năng lượng giảm 4,1% bởi những báo cáo kết quả kinh doanh đáng thất vọng đi cùng với giá dầu thô giảm. Các mã công nghệ cũng không khá khẩm hơn khi áp lực bán gia tăng khiến chỉ số Nasdaq giảm tới 2,1%.
- Tại châu Âu, trái phiếu bị bán tháo khắp châu lục, còn cổ phiếu tiếp tục giảm điểm ngày thứ 5 liên tiếp, lập chuỗi giảm dài nhất từ tháng 11 đến nay. Tỷ suất lợi tức trái phiếu chính phủ Đức leo lên mức kỷ lục trong vòng 2 năm trở lại đây trong khi Euro và Bảng Anh yếu. Nợ công của Nhật tăng, đi cùng đồng Yên giảm giá sau khi NHTW Nhật Bản nỗ lực không tăng lãi suất. Cổ phiếu thị trường mới nổi tuần qua giảm 3,5%, mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 5/2016.
- Giá dầu thô giảm, hiện đang được giao dịch quanh mức 65 USD/thùng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM có phiên tăng giá mạnh và là cổ phiếu có tác động lớn nhất đến trạng thái tăng điểm của VN30 ngày hôm nay. Kết phiên VNM tăng 4.000 đ/cp để đóng cửa ở mức 207.000 đ/cp, đây là phiên hồi phục của VNM sau khi đã giảm giá trong 4 phiên giao dịch trước đó từ giá 211.000 đ/cp xuống mức thấp nhất quanh 201.000 đ/cp.
- Về mặt kỹ thuật, từ đầu năm 2018 cho tới nay giá VNM có xu hướng điều chỉnh giảm từ mức giá cao nhất quanh 215.000 đ/cp xuống vùng thấp quanh 200.000 đ/cp, đây được cho là giai đoạn điều chỉnh của VNM sau khi đã tăng mạnh trong năm 2017 từ 145.000 đ/cp lên hơn 210.000 đ/cp. Nhiều khả năng VNM sẽ tiếp tục hồi phục để kiểm nghiệm lại vùng kháng cự ngắn hạn trong biên độ 208.000 - 215.000 đ/cp trong những phiên tới, các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic... đang hướng lên trở lại cũng là các tín hiệu ủng hộ cho khả năng tiếp tục tăng giá của VNM.

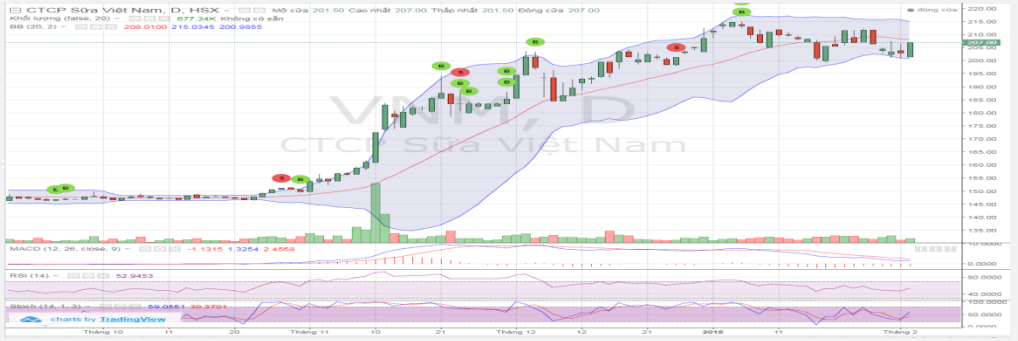

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
HPG	General Industrials	10.13	61,100	0.16	2.85%	222.14	0.18	11.31	11.43	3.09
VNM	Food Producers	9.37	207,000	1.97	2.73%	137.73	1.97	32.23	26.70	12.51
VIC	Real Estate Investment & Services	9.71	87,200	0.69	2.31%	363.51	0.73	48.57	28.57	7.75
VJC	Travel & Leisure	8.00	194,500	1.30	4.16%	286.51	1.12	23.44	20.63	18.40
MSN	Financial Services	6.95	91,000	-1.19	6.69%	59.80	-0.92	47.86	39.08	5.47
MBB	Banks	5.64	31,000	0.98	3.27%	167.15	0.60	14.52	14.40	2.05
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.75	126,600	-5.66	2.69%	108.83	-3.11	19.58	17.81	7.43
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.72	61,000	-0.97	2.15%	102.29	-0.51	14.87	14.17	3.05
SAB	Beverages	4.33	247,000	0.82	2.45%	19.01	0.38	35.93	35.30	10.68
STB	Banks	4.81	16,250	3.50	5.47%	220.74	1.77	42.81	134.30	1.29
VCB	Banks	4.42	67,400	1.20	1.35%	110.88	0.57	34.94	26.79	4.48
ROS	Construction & Materials	3.49	162,000	-1.58	2.81%	161.38	-0.61	171.84	NA	15.21
NVL	Real Estate Investment & Services	2.86	81,500	1.37	2.38%	223.27	0.42	24.00	21.51	5.33
SSI	Financial Services	2.04	35,100	1.59	2.46%	124.63	0.35	18.88	18.33	1.95
PLX	Oil & Gas Producers	1.85	87,800	-0.90	2.55%	86.58	-0.18	23.60	26.92	5.22
GAS	Oil & Gas Producers	2.11	121,000	-0.98	3.33%	68.26	-0.23	26.17	24.78	5.83
CTG	Banks	1.90	28,000	2.75	3.48%	249.64	0.55	13.88	14.25	1.68
REE	Industrial Engineering	1.45	42,700	0.12	2.49%	39.41	0.02	8.06	8.53	1.72
SBT	Food Producers	1.27	20,800	2.21	4.24%	112.71	0.30	15.91	NA	1.69
GMD	Industrial Transportation	1.22	42,100	-1.41	2.38%	37.97	-0.19	22.35	12.11	1.97
CII	Construction & Materials	1.27	37,600	1.62	1.62%	52.10	0.22	6.16	9.32	1.88
CTD	Construction & Materials	1.04	186,000	-4.12	4.35%	43.55	-0.49	9.12	7.95	2.08
HSG	Industrial Metals & Mining	0.99	25,800	0.58	2.16%	28.31	0.06	6.70	5.94	1.76
KDC	Food Producers	1.00	44,400	0.00	1.83%	17.09	0.00	16.22	19.84	1.44
BVH	Nonlife Insurance	1.00	80,300	2.29	6.16%	36.67	0.24	38.23	8.50	3.91
BID	Banks	1.05	33,700	0.00	3.63%	59.67	0.00	20.08	18.78	2.63
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.79	95,200	-2.16	2.74%	28.29	-0.19	19.75	18.54	4.41
BMP	Construction & Materials	0.64	86,100	0.82	1.18%	25.65	0.06	16.17	13.91	2.87
DPM	Chemicals	0.71	24,900	3.97	6.87%	23.86	0.30	14.53	11.80	1.19
NT2	Electricity	0.53	33,450	1.36	1.81%	8.09	0.08	14.20	9.15	2.06

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	**Mã hợp đồng**		VN30F-yy-mm
2	**Tài sản cơ sở**		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	**Hệ số nhân hợp đồng**		100.000 đồng
4	**Quy mô 01 hợp đồng**		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	**Tháng đáo hạn**		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	**Phương thức giao dịch**		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	**Thời gian giao dịch**	**GD khớp lệnh định kỳ**	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	**Các loại lệnh giao dịch**		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	**Nguyên tắc khớp lệnh**		Ưu tiên giá và thời gian.
10	**Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh**		01 hợp đồng
11	**Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh**		500 hợp đồng
12	**Đơn vị yết giá/ Bước giá**		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	**Biên độ giao động**		+/- 7%
14	**Ngày giao dịch cuối cùng**		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	**Ngày thanh toán cuối cùng**		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	**Phương thức thanh toán**		Thanh toán bằng tiền
17	**Giá thanh toán hàng ngày**		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	**Giá thanh tóan cuối cùng**		Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	**Giá tham chiếu**		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	**Mở tài khoản**		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	**Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK**	**NĐT CK chuyên nghiệp**	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	**Mức ký quỹ ban đầu**		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	**Mức ký quỹ duy trì**		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	**Ký quỹ bổ sung**		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	**Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ**		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	**Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ**	**Mức độ 1**	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	**Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia**		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn